

Bản án số: 162/2023/DS-ST
Ngày 25 - 7- 2023
V/v tranh hợp đồng vay tài sản

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐÀM D, TỈNH CÀ MAU

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Huỳnh Ngọc Mai

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Hoàng Ảnh

Bà Ngô Hồng Dưỡng

- **Thư ký phiên tòa:** Ông Hà Chí Đệ là thư ký Toà án nhân dân huyện Đàm D.

Ngày 25 tháng 7 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đàm D xét xử sơ thẩm trực tuyến C khai vụ án dân sự thụ lý số: 293/2023/TLST-DS ngày 17 tháng 5 năm 2023 về việc “tranh chấp hợp đồng vay tài sản” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 200/2023/QĐXXST-DS ngày 03 tháng 7 năm 2023 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Anh Nguyễn Quốc Kh, sinh năm 1987; cư trú tại: Ấp Đồng G, xã Tân Th, huyện Đàm D, tỉnh Cà Mau (vắng mặt).

- *Bị đơn:* Anh Lâm Chí C, cư trú tại: Ấp Đồng G, xã Tân Th, Huyện Đàm D, Tỉnh Cà Mau (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

* *Anh Nguyễn Quốc Kh trình bày:*

Anh Nguyễn Quốc Kh có cho anh Lâm Chí C vay với số tiền 40.000.000 đồng (không nhớ cụ thể thời gian), thời hạn vay là 2 tháng sẽ hoàn trả lại. Nhưng đến nay đã qua thời gian thỏa Th, thì anh C không hoàn trả lại số tiền trên. Anh Kh có tạo điều kiện cho anh C nhiều lần để thanh toán nợ nhưng anh C vẫn không thực hiện. Nay anh Kh yêu cầu anh C trả lại số tiền đã vay là 40.000.000 đồng.

* Bị đơn anh Lâm Chí C: Mặc dù đã được Tòa án tổng đạt hợp lệ thông báo thụ lý vụ án và các văn bản tố tụng để biết yêu cầu Kh kiện của anh Kh nhưng anh C không có ý kiến đối với nội dung và yêu cầu Kh kiện của anh Kh và không tham gia hòa giải, xét xử.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về thủ tục tố tụng: Anh Nguyễn Quốc Kh có đơn xin xét xử vắng mặt; anh Lâm Chí C đã được Tòa án triệu tập hợp lệ tham gia phiên tòa lần thứ hai nhưng vẫn vắng mặt không có lý do. Hội đồng xét xử căn cứ Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự tiến hành xét xử vắng mặt các đương sự.

[2] Về nội dung: Anh Kh khởi kiện yêu cầu anh C trả số tiền vay còn nợ là 40.000.000 đồng. Theo giấy nợ (không thể hiện thời gian) có chữ ký và chữ viết của anh C thể hiện anh C có nợ anh Kh 40.000.000 đồng (bút lục số 03). Theo anh Kh trình bày thì thời hạn cho anh C vay số tiền trên là 2 tháng nhưng đến thời hạn thì anh C không thực hiện đúng nghĩa vụ trả nợ, kéo dài thời gian làm ảnh hưởng đến quyền lợi của anh Kh.

Anh C đã được Tòa án tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng để biết được yêu cầu Kh kiện của anh Kh, nhưng anh không có ý kiến, không cung cấp tài liệu, chứng cứ và không có thiện chí phối hợp với Tòa án để giải quyết vụ án. Như vậy, nội dung và yêu cầu Kh kiện của anh Kh thuộc trường hợp những tình tiết, sự kiện không phải chứng minh theo quy định tại khoản 2 Điều 92 của Bộ luật Tố tụng dân sự. Do đó, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở xác định, anh C có vay của anh Kh số tiền 40.000.000 đồng và chấp nhận yêu cầu Kh kiện của anh Kh, buộc anh C trả cho anh Kh 40.000.000 đồng là phù hợp và đúng quy định.

[3] Về án phí dân sự: Anh Nguyễn Quốc Kh không phải chịu; anh Lâm Chí C phải chịu 2.000.000 đồng (40.000.000 đồng x 5% = 2.000.000 đồng).

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 2 Điều 92; Điều 147, Điều 228 và Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 463 của Bộ luật Dân sự; khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu Kh kiện của anh Nguyễn Quốc Kh, buộc anh Lâm Chí C trả cho anh Nguyễn Quốc Kh số tiền 40.000.000 đồng (bốn mươi triệu đồng).

2. Về án phí dân sự: Anh Nguyễn Quốc Kh không phải chịu, anh Kh đã nộp tạm ứng án phí số tiền 1.000.000 đồng theo biên lai số 0014144 ngày 16/5/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đầm D được nhận lại; anh Lâm Chí C phải chịu 2.000.000 đồng, anh C chưa nộp.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có

quyền thỏa Th thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Đương sự có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án hoặc tổng đạt hợp lệ.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- Tòa án nhân dân tỉnh Cà Mau;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Đầm D;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đầm D;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Huỳnh Ngọc Mai